

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/ 2021/HS-ST

Ngày: 12 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG,
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thân

Đơn vị công tác: Giáo viên Tr THCS Nguyễn Du thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Nguyễn Anh Kiều

Đơn vị công tác: UBND phường Phố Cò thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

Thư ký Pên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia Pên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh C**, sinh ngày 05/02/2004; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm Hoan, xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1981 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1984; Vợ, con: Không; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại Pên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Dung - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

***Bị hại:** Ông Dương Học P, sinh năm 1940, trú tại TDP X, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (đã chết);

***Người đại diện của người bị hại:** Chị Dương Thị Thanh N, sinh năm 1976; Nơi cư trú: TDP X, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt tại Pên tòa)

***Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Xóm H, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt)

3. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Xóm Hoan, xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt)

***Những người làm chứng:**

1. Chị Dương Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm L, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

(vắng mặt)

2. Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1956; Nơi cư trú: TDP N, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 05/10/2020, Nguyễn Thanh C, sinh ngày 05/02/2004 (chưa có giấy phép lái xe); nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm Hoan, xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 97B1- 207.44 (do C mượn của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn Bó Bả, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, khi anh T cho C mượn xe, anh T không biết C chưa có giấy phép lái xe mô tô và không biết C bao nhiêu tuổi) đi trên đường đường Thống Nhất, theo hướng Ngã tư Việt Đức - Ngã tư C. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố Xuân Gáo, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì C nhìn thấy ông Dương Học P (sinh năm 1940, trú tại TDP X, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển xe đạp, phía sau có chở cháu Dương Thành Đạt (sinh năm 2013 – là cháu ruột của ông P) đi theo hướng cùng chiều với C, nhưng thuộc phần đường ngược chiều và chệch về lề đường bên trái theo hướng di chuyển của C. Lúc này, C nghĩ là ông P đang tránh xe ngược chiều nên C điều khiển xe để vượt qua xe của ông P. Tại thời điểm này, đoạn đường có đông người tham gia giao thông, C đi với tốc độ

khoảng 40km/giờ. Do không giữ khoảng cách an toàn trong quá trình vượt và do C không có tín hiệu xin vượt xe nên khi vượt, xe của C đã va chạm với xe đạp của ông P tại vị trí khung sườn phía sau của xe đạp mà ông P điều khiển. Cú va chạm, khiến cả xe đạp do ông P điều khiển và xe mô tô do C điều khiển bị đổ, ông P và cháu Đạt và C đều ngã ra đường. Tại thời điểm gây tai nạn Nguyễn Thanh C chưa có giấy phép lái phù hợp đối với xe C điều khiển.

Hậu quả:

Về người: Nguyễn Thanh C và cháu Đạt bị thương nhẹ. Ông Dương Học P bị thương nặng, được cấp cứu điều trị tại Bệnh viện C Thái Nguyên, rồi chuyển bệnh viện Việt Đức – Hà Nội, nhưng do thương tích quá nặng nên đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày thì ông P tử vong.

+ Về tài sản: Xe mô tô BKS: 97B1 - 207.44 và xe đạp hư hỏng nhẹ.

- Kết quả khám nghiệm hiện Tr thể hiện: *“Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, rộng 10m, có vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa để chia đường thành hai chiều ngược nhau”*

-Tại bản kết luận giám định số: 1335/KL-KTHS ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Dương Học P, sinh năm 1940, trú tại TDP X, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, bị tai nạn giao thông, gây chấn thương sọ não, vỡ xương chán, dập não, chảy máu trong não thất, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.*

-Tại bản kết luận giám định số: 7164/C09-TT3 ngày 16/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Các dấu vết ghi tại các vị trí số 3 trên hiện Tr và dấu vết ghi thu tại mặt trên ốp nhựa bảo vệ cụm đèn tín hiệu phía sau xe mô tô biển kiểm soát: 97B1- 207.44 đều là máu của nạn nhân Dương Học P;

-Tại bản kết luận định giá tài sản số: 58/KL - HDĐGTS ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, kết luận: *Giá trị thiệt hại của xe mô tô Yamaha Surius BKS: 97B1- 207.44 và xe đạp mini màu X là: 100.000đ.*

-Theo biên bản xác minh ngày 22/10/2020 của Công an thành phố Sông Công tại Công an xã Cây Thị, huyện Đ thể hiện: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Thanh C được 16 tuổi 8 tháng và chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định;

Căn cứ vào các biên bản khám nghiệm hiện Tr; sơ đồ hiện Tr; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y tử thi; biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã đủ căn cứ xác định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Thanh C điều khiển xe mô tô Yamaha Surius BKS: 97B1- 207.44 tham gia giao thông không thực hiện đúng các quy tắc tham gia giao thông đường bộ, như: Không giảm tốc độ khi phát hiện có tình huống không an toàn, không báo tín hiệu và chưa đủ điều kiện an toàn để vượt nhưng C vẫn điều khiển xe mô tô để vượt xe đạp của ông P nên đã gây thiệt hại đến tính mạng cho bị hại.

Tại Cơ quan CSĐT, bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời khai nhận tội của Nguyễn Thanh C hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát: 97B1- 207.44 của anh Hoàng Văn T và 01 xe đạp mini màu X của ông P; 01 bì niêm phong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định được chuyển và bảo quản theo đúng quy trình bảo quản lý vật chứng.

Xử lý vật chứng: Ngày 21/12/2020 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 97B1-207.44 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987, cư trú tại thôn Bó Bả, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn và trả 01 xe đạp mini màu X cho chị Dương Thị Thanh N, cư trú tại TDP X, phường C, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Chị N là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với vật chứng là các mẫu vật còn lại sau giám định GEN (ADN) để trong bì niêm phong hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày.....tháng.....năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Sông Công với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình tự nguyện và thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Đại diện gia đình bị hại đã nhất trí và nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đồng thời đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 97B1-207.44 của anh T mà bị cáo mượn, gây ra tai nạn, xảy ra hỏng hóc nhẹ nhưng bị cáo và gia đình bị cáo đã sửa chữa nên anh Hoàng Văn T không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc KH nại gì về kết luận giám định cũng như các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT - VKS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại Pên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, những lời khai này trùng khớp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra và được mô tả như nội dung bản cáo trạng.

Người đại diện của người bị hại chị Dương Thị Thanh N trình bày: Về dân sự: Gia đình bị hại đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo và gia đình bị cáo nên không có ý kiến và không đề nghị gì thêm; Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ mức thấp nhất hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công giữ quyền công tố trình bày bản luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định như đã nêu trong Cáo trạng. Đánh giá các chứng cứ, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thanh C từ 36 đến 42 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, gia đình bị cáo đã thỏa thuận xong, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Tr và bà Phạm Thị X không có ý kiến tranh luận gì đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xử mức hình phạt thấp nhất, xin cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng; Tuy nhiên về biện pháp cải tạo, mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54; khoản 3 Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại Pên tòa, mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T vẫn vắng mặt. Tuy nhiên anh T đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh T không có yêu cầu gì về phần dân sự. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét vắng mặt anh Hoàng Văn T là hợp pháp.

[2] Về hình vi phạm tội của bị cáo: Tại Pên tòa bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như: các biên bản khám nghiệm hiện Tr, sơ đồ hiện Tr, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 05/10/2020, Nguyễn Thanh C không có giấy phép lái xe một mình điều khiển xe mô tô BKS: 97B1 - 207.44 di chuyển trên đường Thống Nhất theo hướng từ Ngã tư Việt Đức - Ngã tư C do không làm chủ được tốc độ vi phạm quy định về giao thông đường bộ đã đâm va vào xe đạp do ông P điều khiển, gây tai nạn, dẫn đến ông P tử vong.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện gia đình của người bị hại đã khẳng định nhận đủ số tiền 100 triệu đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh T không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12; khoản 1, khoản 2 Điều 14; khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

- Khoản 23 Điều 8 quy định: *“Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*.

- Khoản 1 Điều 12 quy định: *“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”*.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 14 quy định:

“1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.”

- Khoản 1 Điều 58 quy định: *“1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp....”*

[3] Hành vi của Nguyễn Thanh C đã vi phạm các quy định của pháp luật và đã gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Tại thời điểm xảy ra tai nạn Nguyễn Thanh C đã trên 16 tuổi lại chưa có giấy phép lái xe mô tô và là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yêu cầu thành tội *“Vi phạm*

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Nội dung của điều luật quy định như sau:

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

.....”

[4] Bản cáo trạng số: 05/CT - VKS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông nói riêng và trật tự an toàn xã hội nói chung, gây hậu quả đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Trong vụ án này, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo đã gây hậu quả làm thiệt hại đến tính mạng của ông P, và ảnh hưởng đến sức khỏe cho cháu Đạt và cho chính bị cáo, ảnh hưởng đến an toàn xã hội nên cần xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cũng như tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực vận động, cùng với gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho thân nhân người bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại Pên tòa đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Tại thời điểm xảy ra tạn nạn, Nguyễn Thanh C được 16 tuổi 8 tháng (tức chưa thành niên), bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối lỗi, đã vận động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy cần được áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp Điều 65 và quy định của pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi theo quy định tại Điều 90 và 91 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của bộ luật Hình sự.

Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại Pên tòa là phù hợp về tội danh và điều luật cũng như biện pháp cải tạo; Tuy nhiên chưa thật sự thể hiện được sự khoan hồng của đảng và nhà Nước đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Về quan điểm của người bào chữa: Chưa thật sự mang tính dẫn dắt giáo dục để bị cáo được rèn luyện, thử thách để sớm có cơ hội trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng và việc làm không ổn định nên không cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu, đề nghị nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn Tr, bà Phạm Thị X, anh Hoàng Văn T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xem xét giao trả xe mô tô BKS: 97B1-207.44 cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T và giao trả chiếc xe đạp mini cho chị Dương Thị Thanh N - người đại diện của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy của pháp luật; Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 54; Điều 65, Điều 90 và 91 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 423 bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh C **30** (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **60** (Sáu mươi tháng) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Xử lý vật chứng vụ án: Tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định để trong bì niêm phong hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công;

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Nguyễn Văn Tr và bà Phạm Thị X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Sông Công;
- Công an tp. Sông Công;
- THADS tp. Sông Công;
- THA HS ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PÊN TÒA

Dương Văn Bản